

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ MỸ THO
TỈNH TIỀN GIANG**

Bản án: 103/2018/HS-ST

Ngày: 08/10/2018

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MỸ THO, TỈNH TIỀN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Ngọc Hoa.

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông Trần Minh Đức

+ Ông Nguyễn Thanh Tăng

– Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền Ni - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

– Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Bà Phan Thị Thanh Xuân – kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 10 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 90/2018/TLST-HS ngày 04 tháng năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 98/2018/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

1/Bị cáo:

Lê Thanh V, sinh năm: 1987, tại Tiền Giang.

- Tên gọi khác: Vũ Khi.

- Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Số 146, tổ 9, ấp M, xã T, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

- Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không.

- Nghề nghiệp: Làm thuê.

- Trình độ học vấn: 11/12.

- Cha: Lê Văn N, sinh năm 1960

- Mẹ: Lê Thị B, sinh năm 1959.

- Cùng địa chỉ: Số 146, Ấp M, xã T, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

- Anh ruột có 01 người; bị cáo là con nhỏ nhất trong gia đình.

- Vợ: Lê Thị Ngọc C, sinh năm 1989 (Đã ly hôn).

- Bị cáo có 01 người con sinh năm 2009.

- Tiền sự: Không.

- Tiền án: 01 lần: Ngày 29/11/2012, bị Tòa án nhân dân thành phố M tỉnh Tiền Giang xử phạt 07 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” (Bản án số 183/2012/HSST). Bị cáo chấp hành xong án phạt tù ngày 11/8/2017.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 07/6/2018, tạm giam từ ngày 16/6/2018 cho đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tiền Giang.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2/ Người bị hại:

Võ Tuấn H, sinh năm: 1972 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp N, xã P, huyện C, tỉnh Bến Tre.

3/ *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

3.1/ **Lê Văn N**, sinh năm: 1958 (có mặt).

Địa chỉ: 146, ấp M, xã T, thành phố M, tỉnh Tiền Giang

3.2/ **Đặng Văn T**, sinh năm: 1976 (vắng mặt).

Địa chỉ: 221, tổ 11, ấp T, xã T, thành phố M, tỉnh Tiền Giang

3.3/ **Nguyễn Văn S**, sinh năm 1972(vắng mặt)

Địa chỉ: 475, Ô 1, khu 2, thị trấn C, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

4/ *Người làm chứng:*

4.1/ **Nguyễn Thị Diễm M**, sinh năm: 1996 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp N, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

4.2/ **Nguyễn Văn C**, sinh năm: 1962 (vắng mặt).

Địa chỉ: 271 đường đê Hùng Vương, tổ 8, ấp N, xã T, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

4.3/ **Lê Thị Hồng H1**, sinh năm: 1967 (vắng mặt).

Địa chỉ: 212B, ấp B, xã T, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Ngày 04/6/2018, Lê Thanh V gọi điện thoại và nhắn tin đe dọa buộc anh Võ Tuấn H, sinh năm 1972, ngụ ấp N, xã P, huyện C, tỉnh Bến Tre phải đưa cho V 50.000.000 đồng, nếu không V sẽ đập phá đường ống dùng để bơm cát của H nhưng H không đồng ý; sau đó, V yêu cầu H đưa cho V 20.000.000 đồng nhưng H cũng không đồng ý. Đến sáng ngày 05/6/2018, V tiếp tục liên lạc yêu cầu H đưa cho V 10.000.000 đồng, do lo sợ tài sản bị đập phá nên H đồng ý; nhưng đến chiều cùng ngày, V không liên lạc được với H nên V đem theo 01 cây búa, điều khiển xe mô tô Honda Winner màu đen có gắn biển số 63B5-187.10 đến khu vực đường đê Hùng Vương đoạn qua cột điện số 15 thuộc ấp N, xã T, thành phố M và dùng búa đập phá đường ống bơm cát của H. Đến sáng ngày 06/6/2018, H liên lạc với V, H nói chỉ chuẩn bị có 5.000.000 đồng, V yêu cầu thêm 2.000.000 đồng và thống nhất số tiền H đưa cho V là 7.000.000 đồng. Đến 17 giờ 25 phút ngày 06/6/2018, V điều khiển xe mô tô trên chở bạn gái tên Nguyễn Thị Diễm M, sinh năm 1996, ngụ ấp N, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang đến khu vực nhà văn hóa ấp B, xã T, thành phố M. Tại đây, M ngồi trên xe dựng bên ngoài chờ, còn V đi vào quán cà phê trong khuôn viên nhà văn hóa ấp B gặp và nhận của H 7.000.000 đồng thì bị Công an xã T, thành phố M phối hợp cùng Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Tiền Giang bắt quả tang cùng tang vật.

Lê Thanh V khai: Trước đó ngày 03/6/2018, anh Đặng Văn T, sinh năm 1976, ngụ số 221, tổ 11, ấp T, xã T, thành phố M gặp V nói T và anh Võ Tuấn H tranh chấp trong việc san lấp mặt bằng bơm cát, nhờ V dàn xếp và chỉ cho V cách kiếm tiền bằng cách xin tiền H để đảm bảo đường ống bơm cát của H không bị đập phá; nhưng qua đối chất thì anh T không thừa nhận và V không có chứng cứ nào khác chứng minh; riêng M mặc dù có đi chung và ngồi trên xe chở V vào quán cà phê trong khuôn viên nhà văn hóa ấp B nhận của H 7.000.000 đồng nhưng M không biết, không liên quan đến hành vi phạm tội của V nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố M không khởi tố T, M đồng phạm với V về tội “Cưỡng đoạt tài sản” là có căn cứ, đúng pháp luật.

Đối với hành vi đập phá đường ống bơm cát: Căn cứ biên bản khám nghiệm hiện trường, lời khai bị hại xác định đường ống bơm cát của anh H bị đập bể tại 09 vị trí nhưng V chỉ thừa nhận dùng búa đập nhiều cái vào một chỗ nhưng tại vị trí khác dẫn đến ống bể. Hiện anh H không yêu cầu định giá để xác định giá trị thiệt hại nên không đủ cơ sở truy cứu trách nhiệm hình sự đối với V về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”, quy định tại Điều 178 Bộ luật hình sự.

Trong quá trình điều tra, truy tố, Lê Thanh V thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, phù hợp vật chứng thu giữ, lời khai người bị hại, người liên quan và các chứng cứ khác thu thập có trong hồ sơ vụ án. Tuy nhiên, bị cáo đang có 01 tiền án về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này thuộc tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm”.

Vật chứng thu giữ trong vụ án gồm:

- Một xe mô tô hiệu Honda Winner màu đen không có biển số khung 2608GY321492, số máy KC26E1168082 xe không nổ máy, không kiểm tra tình trạng bên trong.

- Một cây búa cán bằng cây màu đen, lưỡi búa màu đỏ trắng dài 37cm.

- Một điện thoại di động hiện Sony Xperia màu xám đen số IMET 35809907348138; 358099075481392 số sim 01246461246.

- Một điện thoại Samsung A7 màu vàng số IMET 355758088449164; 355759088449162 có sim số 0949941079; 0964357477.

- Tiền Việt Nam 7.000.000 đồng (14 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng).

- Đối với xe mô tô Honda hiệu Winner màu đen số khung 2608GY321492, số máy KC26E1168082; có gắn biển số 63B5-187.10. Quá trình điều tra xác định:

- + Xe mô tô hiệu Honda Winner màu đen số khung 2608GY321492, số máy KC26E1168082 là của ông Lê Văn N, sinh năm 1958 (cha ruột của bị cáo) đứng tên sở hữu và cho V mượn làm phương tiện đi lại. Ông N không biết V thực hiện tội phạm. Xe mô tô trên được đăng ký với biển số 63B9-915.11 nhưng V đã làm rơi mất, ông N đang làm thủ tục xin cấp lại biển số.

- + Theo V khai biển số 63B5-187.10 do V nhặt được và gắn vào xe mô tô hiệu Honda Winner màu đen số khung 2608GY321492, số máy KC26E1168082. Tại phiếu trả lời xác minh của Phòng Cảnh sát giao thông đường bộ, đường sắt Công an tỉnh Tiền Giang thể hiện ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1972, ngụ Số 475, Ô 1, Khu 2, thị trấn C, huyện C, tỉnh Tiền Giang đứng tên đăng ký xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Dream II biển số 63B5-187.10 nhưng đã bị mất trộm vào tháng 5/2017 và ông S đã đến Công an thị trấn C trình báo. Hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố M đã chuyển biển số xe trên cho Công an thị trấn C tiếp tục điều tra xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Võ Tuấn H không yêu cầu bồi thường đường ống bơm cát bị đập phá gây hư hỏng.

Tại bản cáo trạng số 92/QĐ-VKS ngày 01/9/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố M đã truy tố Lê Thanh V về tội “Cưỡng đoạt tài sản, tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 170 Bộ Luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố M vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Lê Thanh V và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lê Thanh V phạm tội “Cưỡng đoạt tài sản”.

Áp dụng Khoản 1 Điều 170 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt cáo Lê Thanh V từ 02 - 03 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Một cây búa cán bằng cây màu đen, lưỡi búa màu đỏ trắng dài 37cm (Tịch thu tiêu hủy).

- Một điện thoại di động hiện Sony Xperia màu xám đen số IMET 35809907348138; 358099075481392 số sim 01246461246 (Tịch thu sung công quỹ Nhà nước).

- Một xe mô tô hiệu Honda Winner màu đen không biển số, số khung 2608GY321492, số máy KC26E1168082 Trao trả cho ông Lê Văn N.

- Đối với biển số xe 63B5-187.10 (chuyển cho cơ quan điều tra huyện C xử lý trong vụ án khác nên không đặt ra giải quyết trong vụ án này).

- Một điện thoại Samsung A7 màu vàng số số IMET 355758088449164; 355759088449162 có sim số 0949941079; 0964357477. Trao trả cho anh Võ Tuấn H.

- Tiền Việt Nam 7.000.000 đồng (14 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng). Trao trả cho anh Võ Tuấn H.

- Ghi nhận anh H không yêu cầu bị cáo bồi thường đường ống bơm cát của anh H bị đập phá hư hỏng.

Tại phiên tòa bị cáo Lê Thanh V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu, luận tội của đại diện Viện kiểm sát và đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát truy tố, bị cáo tỏ ra ăn năn, hối cải, nhìn nhận sai trái và hứa sau này sống tốt và tuân thủ pháp luật không vi phạm pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay bị hại Võ Tuấn H vắng mặt nhưng có đơn có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra thành phố M, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố M, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có khiếu nại hay có ý kiến gì về hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đều đã thực hiện đúng quy định pháp luật

[2] Hội đồng xét xử xét thấy. Bị cáo V do muốn có tiền chi xài cá nhân nên ngày 04/6/2018, bị cáo gọi điện thoại và nhắn tin đe dọa buộc anh Võ Tuấn H phải đưa cho V 50.000.000 đồng, nếu không bị cáo sẽ đập phá đường ống dùng để bơm cát của H nhưng H không đồng ý; sau đó, bị cáo yêu cầu anh H đưa cho bị cáo 20.000.000 đồng, nhưng anh H cũng không đồng ý. Đến sáng ngày

05/6/2018, bị cáo tiếp tục liên lạc yêu cầu anh H đưa cho bị cáo 10.000.000 đồng, do lo sợ tài sản bị đập phá nên anh H đồng ý; nhưng đến chiều cùng ngày, bị cáo không liên lạc được với anh H không được nên bị cáo đem theo 01 cây búa, điều khiển xe mô tô Honda Winner màu đen có gắn biển số 63B5-187.10 đến khu vực đường đê Hùng Vương đoạn qua cột điện số 15 thuộc Ấp N, xã T, thành phố M và dùng búa đập phá đường ống bơm cát của anh H. Đến sáng ngày 06/6/2018, H liên lạc với bị cáo nói chỉ chuẩn bị có 5.000.000 đồng, bị cáo yêu cầu thêm 2.000.000 đồng và thống nhất số tiền anh H đưa cho bị cáo là 7.000.000 đồng. Đến 17 giờ 25 phút ngày 06/6/2018, bị cáo điều khiển xe mô tô trên chở bạn gái tên Nguyễn Thị Diễm M đến khu vực nhà văn hóa ấp B, xã T, thành phố M. Tại đây, M ngồi trên xe dựng bên ngoài chờ, còn bị cáo đi vào quán cà phê trong khuôn viên nhà văn hóa ấp B gặp anh H và nhận 7.000.000 đồng thì bị Công an xã T, thành phố M phối hợp cùng Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Tiền Giang bắt quả tang cùng tang vật.

Bị cáo khai: Trước đó ngày 03/6/2018, anh Đặng Văn T gặp bị cáo nói T và anh Võ Tuấn H tranh chấp trong việc san lấp mặt bằng bơm cát, nhờ bị cáo dàn xếp và chỉ cho bị cáo cách kiểm tiền bằng cách xin tiền anh H để đảm bảo đường ống bơm cát của anh H không bị đập phá; nhưng qua đối chất thì T không thừa nhận và bị cáo không có chứng cứ nào khác chứng minh; riêng M mặc dù có đi chung và ngồi trên xe chờ V vào quán cà phê trong khuôn viên nhà văn hóa ấp B nhận của anh H 7.000.000 đồng nhưng M không biết, không liên quan đến hành vi phạm tội của V nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố M không khởi tố T, M đồng phạm với V về tội “Cưỡng đoạt tài sản” là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lê Thanh V phạm tội “Cưỡng đoạt tài sản” được quy định Khoản 1 Điều 170 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4] Xét về tính chất và mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo Lê Thanh V là nguy hiểm cho xã hội. Bởi vì bị cáo nhận thức được việc uy hiếp người khác để cưỡng đoạt tài sản là vi phạm pháp luật. Nhưng vì muốn có tiền tiêu xài cho bản thân nên bị cáo bất chấp, lợi dụng việc anh Võ Tuấn H kéo đường ống bơm cát bị cáo tự ý liên lạc với anh H thực hiện hành vi cưỡng đoạt lấy 7.000.000 đồng của anh H. Hành vi của bị cáo không những xâm phạm đến tài sản hợp pháp của người khác mà còn làm ảnh hưởng đến an ninh trật tự và an toàn xã hội ở địa phương. Do đó cần xử bị cáo một mức án thật nghiêm tương ứng với tính chất và mức độ phạm tội của bị cáo đã gây ra để thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Về nhân thân và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự bị cáo có tiền án chưa xóa án tích, hành vi của bị cáo có tính chất côn đồ và thực hiện hành vi đến cùng thể hiện anh Hải không đồng ý đưa tiền cho bị cáo mà bị cáo liên tục gọi điện thoại yêu cầu anh H đưa tiền và dùng búa đập đường ống bơm cát của anh H bẻ và tiếp tục điện thoại liên lạc yêu cầu anh H đưa tiền. Do đó cần áp

dụng các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

[6] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo Từ khi bị cáo bị bắt trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo đã nhận thức được sự sai trái của bị cáo nên thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn, hối cải và bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Trên cơ sở tính chất và mức độ nguy hiểm đối với hành vi phạm tội của bị cáo. Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của Nhà nước.

[7] Vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

+ Tịch thu tiêu hủy:

- Một cây búa cán bằng cây màu đen, lưỡi búa màu đỏ trắng dài 37cm.

+ Tịch thu sung công quỹ Nhà nước:

- Một điện thoại di động hiện Sony Xperia màu xám đen số IMET 35809907348138; 358099075481392 số sim 01246461246.

[8] Về trách nhiệm dân sự:

+ Trao trả cho anh Võ Tuấn H:

- 01 điện thoại Samsung A7 màu vàng số IMET 355758088449164; 355759088449162 có sim số 0949941079; 0964357477.

- Tiền mặt Việt Nam 7.000.000 đồng (14 tờ mệnh giá 500.000 đồng).

- Ghi nhận anh Võ Tuấn H không yêu cầu bị cáo Lê Thanh V bồi thường đường ống bơm nước bị bể.

+ Trao trả cho ông Lê Văn N 01 xe mô tô honda hiệu Winner không có biển số, số khung 2608GY321492 số máy KC 267E1168082.

(Theo biên bản chuyển giao vật chứng ngày 30/8/2018).

[9] Ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTV QH khóa 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Thanh V phạm tội: “Cưỡng đoạt tài sản”.

1/ Áp dụng Khoản 1 Điều 170 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; Điểm s khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điểm h Khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử: Phạt Bị cáo Lê Thanh V 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội: “Cưỡng đoạt tài sản”. Thời hạn tù được tính từ ngày tạm giữ từ ngày 07/6/2018, tạm giam từ ngày 16/6/2018 .

2/ Xử lý vật chứng: Áp Dụng Điều 46 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

+ Tịch thu tiêu hủy:

- Một cây búa cán bằng cây màu đen, lưỡi búa màu đỏ trắng dài 37cm.

+ Tịch thu sung công quỹ Nhà nước:

- Một điện thoại di động hiện Sony Xperia màu xám đen số IMET 35809907348138; 358099075481392 số sim 01246461246.

+ Trách nhiệm dân sự:

Trả cho anh Võ Tuấn H.

- Một điện thoại Samsung A7 màu vàng số IMET 355758088449164; 355759088449162 có sim số 0949941079; 0964357477.

- Tiền Việt Nam 7.000.000 đồng (14 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng).

- Ghi nhận anh Võ Tuấn H không yêu cầu bị cáo Lê Thanh V bồi thường đường ống bơm nước bị bể hư hỏng.

Trả cho ông Lê Văn N :

- 01 xe mô tô honda hiệu Winner không biển số số khung 608GY321492 số máy KC26E1168082.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 30 tháng 8 năm 2018).

3/ Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 135 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khoản 14 về mức thu, nộp, giảm và quản lý sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Thanh V phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4/ Bị cáo Lê Thanh V; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Lê Văn N có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; người bị hại anh Võ Tuấn H; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Đặng Văn T, ông Nguyễn Văn S có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết. Để yêu cầu xét xử lại theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh TG;
- VKSND Tỉnh, thành phố M;
- Chi cục THA DS;
- Trại giam;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu.

(đã ký)

Võ Thị Ngọc Hoa